

Số:349 /KH-UBND

Gia Phúc, ngày 22 tháng 9 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn xã Gia Phúc

Thực hiện Quyết định số 2559/QĐ-BYT ngày 11/8/2026 của Bộ Y tế về việc ban hành Kế hoạch tổng thể triển khai Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030; Kế hoạch số 364/KH-UBND ngày 19/9/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về triển khai Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026 - 2030 trên địa bàn thành phố Hải Phòng, Ủy ban nhân dân xã Gia Phúc ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức triển khai đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách, pháp luật về người khuyết tật; thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026-2030 phù hợp với điều kiện thực tế của xã.

b) Nâng cao trách nhiệm của các phòng, cơ quan, đơn vị, thôn, các tổ chức chính trị - xã hội, gia đình và cộng đồng trong công tác bảo vệ, chăm sóc, trợ giúp và bảo đảm quyền của người khuyết tật; tạo điều kiện để người khuyết tật được tiếp cận bình đẳng các dịch vụ về y tế, giáo dục, trợ giúp xã hội, việc làm, văn hóa, thể thao, thông tin, pháp lý và các dịch vụ xã hội khác theo quy định.

c) Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật thuộc diện hưởng chính sách; rà soát, quản lý, cập nhật thông tin, dữ liệu về người khuyết tật; kịp thời phát hiện nhu cầu và kết nối người khuyết tật với các chính sách, dịch vụ phù hợp.

d) Huy động, lồng ghép và sử dụng hiệu quả các nguồn lực của Nhà nước, cộng đồng, tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân để hỗ trợ người khuyết tật, nhất là người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn, góp phần giúp người khuyết tật sống độc lập, hòa nhập cộng đồng.

2. Yêu cầu

a) Việc tổ chức thực hiện Kế hoạch phải bảo đảm phù hợp với chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ đạo của thành phố và điều kiện thực tế của địa phương về công tác người khuyết tật.

b) Các phòng, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ chủ động tổ chức thực hiện, bảo đảm thiết thực, hiệu quả, tránh hình thức; lồng ghép với các chương

trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và các nhiệm vụ có liên quan trên địa bàn.

c) Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa Phòng Văn hóa - Xã hội, các phòng, cơ quan, đơn vị, Trạm Y tế, các trường học, Công an xã, Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các thôn và gia đình người khuyết tật.

d) Việc trợ giúp phải bảo đảm đúng đối tượng, đúng chính sách, công khai, minh bạch, kịp thời; ưu tiên người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn, phụ nữ khuyết tật, trẻ em khuyết tật và người khuyết tật có nhu cầu trợ giúp thiết yếu.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI

1. Đối tượng

Người khuyết tật trên địa bàn xã, ưu tiên người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em khuyết tật, phụ nữ khuyết tật, người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng và người khuyết tật sống một mình; hộ gia đình có người khuyết tật; các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Phạm vi

Triển khai trên phạm vi toàn xã Gia Phúc trong giai đoạn 2026-2030.

III. CHỈ TIÊU ĐẾN NĂM 2030

1. Trợ giúp y tế và chăm sóc sức khỏe

a) Hằng năm, phần đầu khoảng 90% người khuyết tật trên địa bàn xã được tiếp cận các dịch vụ y tế phù hợp với nhu cầu; được tư vấn, quản lý, chăm sóc sức khỏe ban đầu theo quy định.

b) Phối hợp rà soát, tuyên truyền, vận động gia đình đưa trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi tham gia sàng lọc, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật khi có chương trình, kế hoạch của cấp trên.

c) Rà soát, lập danh sách, giới thiệu trẻ em và người khuyết tật có nhu cầu phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng, cung cấp dụng cụ trợ giúp để được hỗ trợ theo quy định.

2. Giáo dục và giáo dục nghề nghiệp

a) Phần đầu trên 90% trẻ khuyết tật trong độ tuổi mầm non, phổ thông trên địa bàn xã được tiếp cận giáo dục phù hợp.

b) Rà soát, tư vấn, giới thiệu người khuyết tật còn khả năng lao động tham gia học nghề phù hợp với sức khỏe, khả năng và nhu cầu.

3. Việc làm và sinh kế

Phần đầu 100% người khuyết tật có nhu cầu, đủ điều kiện trên địa bàn xã được hướng dẫn, hỗ trợ tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội để tự tạo việc làm, phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện sinh kế theo quy định.

4. Tiếp cận công trình công cộng và giao thông

a) Phần đầu 100% công trình công cộng xây dựng mới thuộc phạm vi quản lý của xã thực hiện yêu cầu tiếp cận đối với người khuyết tật theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành; rà soát công trình hiện hữu, ưu tiên đề xuất cải tạo các hạng mục thiết yếu nhằm từng bước bảo đảm điều kiện tiếp cận, góp phần thực hiện mục tiêu chung của thành phố.

b) Tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người khuyết tật có nhu cầu tham gia giao thông được tiếp cận phương tiện, dịch vụ trợ giúp phù hợp.

c) Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người khuyết tật thực hiện các chính sách miễn, giảm giá vé, hỗ trợ đi lại và các dịch vụ trợ giúp khác khi đủ điều kiện theo quy định của pháp luật.

5. Tiếp cận thông tin, công nghệ và pháp lý

a) Tỷ lệ người khuyết tật được tiếp cận và sử dụng công nghệ thông tin, truyền thông phần đầu đạt tối thiểu bằng một phần ba tỷ lệ chung trên địa bàn;

b) 100% người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý được hướng dẫn, kết nối cung cấp dịch vụ miễn phí khi có yêu cầu.

6. Văn hóa, thể thao và tổ chức hội

Phần đầu xây dựng hoặc duy trì ít nhất 01 câu lạc bộ, nhóm hoặc hoạt động thể dục, thể thao phù hợp; thu hút khoảng 15% người khuyết tật tham gia tập luyện và hỗ trợ khoảng 20% người khuyết tật tham gia hoạt động văn hóa, nghệ thuật, giao lưu cộng đồng.

7. Nâng cao năng lực cán bộ, gia đình và người khuyết tật

Phần đầu 70% cán bộ làm công tác trợ giúp người khuyết tật được tập huấn; 40% hộ gia đình có người khuyết tật được hướng dẫn kỹ năng chăm sóc, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng; 30% người khuyết tật được hỗ trợ kỹ năng sống cơ bản; 100% phụ nữ khuyết tật được rà soát nhu cầu và trợ giúp bằng hình thức phù hợp.

IV. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Tuyên truyền, nâng cao nhận thức

- Tổ chức tuyên truyền về quyền của người khuyết tật, Luật Người khuyết tật, các chính sách trợ giúp xã hội và các chính sách có liên quan.

- Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền thông qua hệ thống thông tin cơ sở, hội nghị, sinh hoạt cộng đồng, các tổ chức đoàn thể và các hình thức phù hợp khác, chú trọng hình thức thông tin dễ tiếp cận đối với từng nhóm người khuyết tật.

- Tuyên truyền, vận động gia đình, cộng đồng, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia chăm sóc, hỗ trợ người khuyết tật.

- Kịp thời biểu dương các tập thể, cá nhân, mô hình có cách làm hiệu quả trong trợ giúp người khuyết tật.

2. Trợ giúp xã hội, chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật

- Rà soát, thông kê, cập nhật danh sách người khuyết tật trên địa bàn, nhất là người khuyết tật thuộc diện hưởng chính sách trợ giúp xã hội.

- Hướng dẫn, tiếp nhận và giải quyết hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền giải quyết hồ sơ hưởng chính sách theo quy định.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ trợ cấp, hỗ trợ đối với người khuyết tật thuộc diện hưởng chính sách.

- Thực hiện rà soát, xác định mức độ khuyết tật theo quy định; bảo đảm quy trình, thành phần hồ sơ và thời gian thực hiện theo quy định.

- Hướng dẫn gia đình, cá nhân có nhu cầu thực hiện các chính sách chăm sóc, nuôi dưỡng người khuyết tật tại cộng đồng theo quy định.

- Chủ động rà soát, xác định nhu cầu hỗ trợ trong trường hợp người khuyết tật gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh, sự cố hoặc các tình huống khẩn cấp.

3. Trợ giúp y tế, chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng

- Phối hợp với Trạm Y tế xã rà soát nhu cầu chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng của người khuyết tật. Hướng dẫn người khuyết tật tiếp cận chính sách bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh, phục hồi chức năng và các dịch vụ y tế phù hợp.

- Phát hiện, tư vấn, hướng dẫn và chuyển tuyến đối với trẻ em có dấu hiệu khuyết tật, rối loạn phát triển hoặc có nhu cầu can thiệp sớm.

- Hướng dẫn người khuyết tật và gia đình thực hiện phục hồi chức năng tại nhà theo hướng dẫn của cơ quan chuyên môn.

- Rà soát nhu cầu về xe lăn, xe lắc, khung tập đi, gậy, máy trợ thính và các dụng cụ trợ giúp khác để kết nối các chương trình hỗ trợ phù hợp.

4. Trợ giúp giáo dục

- Phối hợp với các cơ sở giáo dục trên địa bàn rà soát trẻ em, học sinh khuyết tật và nhu cầu hỗ trợ. Tạo điều kiện để trẻ em, học sinh khuyết tật được tiếp cận giáo dục hòa nhập phù hợp.

- Phối hợp giữa gia đình, nhà trường, Trạm Y tế và các đơn vị liên quan trong phát hiện sớm, hỗ trợ và chăm sóc trẻ em khuyết tật. Lồng ghép việc hỗ trợ trẻ em khuyết tật trong các chương trình chăm sóc, bảo vệ trẻ em và các hoạt động an sinh xã hội của địa phương.

5. Giáo dục nghề nghiệp, việc làm và hỗ trợ sinh kế

- Rà soát nhu cầu học nghề, việc làm và sinh kế của người khuyết tật còn khả năng lao động. Hướng dẫn người khuyết tật tiếp cận các chương trình đào tạo nghề, giới thiệu việc làm phù hợp. Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp trên,

các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh để kết nối việc làm phù hợp. Quan tâm hỗ trợ phụ nữ khuyết tật, thanh niên khuyết tật có nhu cầu học nghề, việc làm, sinh kế và phát triển kinh tế gia đình.

- Hướng dẫn người khuyết tật, hộ gia đình có người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện tiếp cận nguồn vốn tín dụng chính sách để tạo việc làm, phát triển sản xuất, kinh doanh.

6. Phòng, chống dịch bệnh và giảm nhẹ rủi ro thiên tai

Lồng ghép nhu cầu và khả năng tiếp cận của người khuyết tật trong phương án phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các tình huống khẩn cấp. Rà soát người khuyết tật sống một mình, người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng hoặc có nguy cơ cao để xây dựng phương án thông tin, hỗ trợ, sơ tán và cứu trợ phù hợp.

7. Trợ giúp tiếp cận công trình, giao thông, thông tin, trợ giúp pháp lý và dịch vụ số

- Tuyên truyền, phát hiện nhu cầu và hướng dẫn người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý kết nối với Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước hoặc tổ chức tham gia trợ giúp pháp lý để được cung cấp dịch vụ miễn phí theo quy định.

- Rà soát khả năng tiếp cận tại trụ sở, cơ sở y tế, giáo dục, văn hóa và công trình công cộng thuộc phạm vi quản lý; lồng ghép yêu cầu của QCVN 10:2024/BXD trong đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo; tổng hợp, đề xuất xử lý nội dung vượt thẩm quyền.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người khuyết tật tham gia giao thông an toàn, tiếp cận chính sách miễn, giảm giá vé theo quy định; tổng hợp, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền khắc phục bất cập về hạ tầng và dịch vụ giao thông.

- Hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận thông tin về chính sách, thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và kỹ năng số phù hợp; ưu tiên hỗ trợ trực tiếp đối với người gặp khó khăn khi thực hiện thủ tục; từng bước cải thiện khả năng tiếp cận của các kênh thông tin do xã quản lý.

8. Văn hóa, thể thao và hòa nhập cộng đồng

- Tạo điều kiện để người khuyết tật tham gia các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao và các hoạt động cộng đồng. Khuyến khích hình thành, duy trì các hoạt động, câu lạc bộ phù hợp với người khuyết tật.

- Vận động các tổ chức, cá nhân hỗ trợ người khuyết tật tham gia các hoạt động xã hội, giao lưu cộng đồng, góp phần nâng cao đời sống tinh thần và hòa nhập xã hội.

9. Trợ giúp phụ nữ khuyết tật, hỗ trợ sống độc lập và hòa nhập cộng đồng

- Rà soát nhu cầu và lồng ghép giới trong các hoạt động trợ giúp; hỗ trợ

phụ nữ khuyết tật tiếp cận chăm sóc sức khỏe, an sinh xã hội, học nghề, việc làm, sinh kế, kỹ năng số; tăng cường phòng ngừa bạo lực, xâm hại đối với phụ nữ và trẻ em gái khuyết tật.

- Rà soát nhu cầu hỗ trợ cá nhân, dụng cụ trợ giúp, kỹ năng sống và cải thiện điều kiện sinh hoạt; kết nối nguồn lực hợp pháp, ưu tiên người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng và người sống một mình; khuyến khích người khuyết tật tham gia góp ý vào hoạt động có liên quan tại địa phương.

10. Nâng cao năng lực, quản lý dữ liệu và theo dõi, đánh giá

- Cử cán bộ, cộng tác viên tham gia tập huấn, bồi dưỡng do cấp trên tổ chức; phấn đấu đạt chỉ tiêu về tỷ lệ cán bộ được nâng cao năng lực theo Kế hoạch.

- Tuyên truyền, hướng dẫn gia đình, người chăm sóc về kỹ năng chăm sóc, hỗ trợ, phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng và kỹ năng sống cho người khuyết tật.

- Thường xuyên thu thập, cập nhật, chuẩn hóa, khai thác và sử dụng dữ liệu người khuyết tật theo hướng dẫn; bảo đảm thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời, được bảo mật và sử dụng đúng mục đích.

- Theo dõi, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện; định kỳ rà soát chính sách và nhu cầu trợ giúp; kịp thời tham mưu UBND xã chỉ đạo, tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo theo quy định.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách hiện hành và trong phạm vi dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

2. Nguồn kinh phí từ các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch có liên quan được cấp có thẩm quyền phê duyệt; nguồn đóng góp, hỗ trợ, tài trợ hợp pháp của tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

3. Hằng năm, căn cứ nhiệm vụ được giao và khả năng cân đối ngân sách, các cơ quan, đơn vị chủ động đề xuất nhu cầu kinh phí thực hiện. Việc quản lý, sử dụng kinh phí phải đúng mục đích, đúng đối tượng, tiết kiệm, hiệu quả; việc lồng ghép nguồn lực không được trùng lặp về nội dung và đối tượng hỗ trợ.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu UBND xã xây dựng, triển khai và theo dõi thực hiện Kế hoạch giai đoạn 2026-2030; tham mưu kế hoạch thực hiện hằng năm.

- Chủ trì rà soát, thống kê, quản lý người khuyết tật; đặc biệt là người khuyết tật thuộc diện hưởng chính sách trợ giúp xã hội.

- Hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định theo thẩm quyền và tham mưu giải quyết các chế độ, chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật theo quy định.
- Tham mưu thực hiện công tác xác định mức độ khuyết tật theo quy định; phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện.
- Theo dõi, cập nhật, chuẩn hóa dữ liệu người khuyết tật; tổng hợp nhu cầu trợ giúp về y tế, phục hồi chức năng, giáo dục, học nghề, việc làm, sinh kế, dụng cụ trợ giúp và các nhu cầu xã hội khác.
- Chủ trì phối hợp với Trạm Y tế xã, các thôn và các đơn vị liên quan rà soát nhu cầu chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng và dụng cụ trợ giúp.
- Chủ trì phối hợp rà soát nhu cầu học nghề, việc làm, sinh kế của người khuyết tật; kết nối với các cơ quan chuyên môn, cơ sở đào tạo nghề, doanh nghiệp và tổ chức tín dụng chính sách.
- Phối hợp thực hiện các hoạt động tuyên truyền, phổ biến chính sách về người khuyết tật.
- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị và các thôn thực hiện nhiệm vụ được giao; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền.
- Chủ trì tổng hợp báo cáo định kỳ, đột xuất kết quả thực hiện Kế hoạch theo yêu cầu của UBND xã và cơ quan cấp trên.

2. Phòng Kinh tế

- Phối hợp rà soát nhu cầu hỗ trợ sinh kế, phát triển sản xuất, kinh doanh của người khuyết tật và hộ gia đình có người khuyết tật. Phối hợp hướng dẫn người khuyết tật tiếp cận các chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh tế hộ gia đình, phát triển kinh tế nông thôn theo quy định.
- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các đơn vị liên quan trong việc kết nối người khuyết tật có nhu cầu với các chương trình tín dụng chính sách, đào tạo nghề, việc làm và hỗ trợ sinh kế.
- Chủ trì rà soát khả năng tiếp cận tại công trình công cộng thuộc phạm vi quản lý của xã; tham mưu lồng ghép yêu cầu tiếp cận trong đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo; tổng hợp nhu cầu và đề xuất cơ quan có thẩm quyền đối với nội dung vượt thẩm quyền.
- Chủ trì lồng ghép nhu cầu của người khuyết tật trong phương án phòng, chống thiên tai; phối hợp bảo đảm an toàn, hỗ trợ sơ tán, cứu trợ người khuyết tật khi xảy ra thiên tai, sự cố theo thẩm quyền.

3. Trạm Y tế xã

- Chủ trì thực hiện các hoạt động chăm sóc sức khỏe, phòng ngừa khuyết tật, phát hiện sớm, tư vấn, chuyển tuyến và phục hồi chức năng đối với người khuyết tật theo hướng dẫn chuyên môn.

- Phối hợp phát hiện trẻ em có dấu hiệu khuyết tật, rối loạn phát triển; tư vấn và chuyển tuyến kịp thời.

- Phối hợp rà soát người khuyết tật có nhu cầu khám, chữa bệnh, phục hồi chức năng, dụng cụ trợ giúp và các dịch vụ y tế. Hướng dẫn người khuyết tật, gia đình và người chăm sóc thực hiện phục hồi chức năng tại nhà theo hướng dẫn của ngành y tế.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc xác định, cập nhật nhu cầu chăm sóc sức khỏe và phục hồi chức năng của người khuyết tật.

- Tham gia tuyên truyền, tập huấn kiến thức chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng cho gia đình và người chăm sóc người khuyết tật.

4. Văn phòng HĐND và UBND xã

- Phối hợp tham mưu UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Phối hợp theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các nhiệm vụ được UBND xã giao.

- Phối hợp tổng hợp, phát hành báo cáo, văn bản chỉ đạo và các tài liệu liên quan theo quy định.

5. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã

- Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống thông tin cơ sở về quyền và chính sách trợ giúp người khuyết tật; lựa chọn nội dung, hình thức dễ tiếp cận, dễ hiểu, phù hợp với điều kiện của từng nhóm người khuyết tật.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động cộng đồng, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia trợ giúp người khuyết tật.

- Phối hợp tổ chức hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giao lưu cộng đồng phù hợp; kịp thời đưa tin, biểu dương mô hình, tập thể, cá nhân có đóng góp tích cực trong công tác trợ giúp người khuyết tật.

6. Công an xã

- Phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn cho người khuyết tật; chủ động phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi xâm hại, bạo lực đối với người khuyết tật theo quy định.

- Lồng ghép nhu cầu của người khuyết tật trong công tác phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các tình huống khẩn cấp.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn người khuyết tật bảo đảm an toàn khi tham gia giao thông.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội và các thôn trong việc rà soát, xác minh thông tin khi cần thiết phục vụ công tác quản lý, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người khuyết tật.

7. Trung tâm Phục vụ hành chính công xã

- Tạo điều kiện thuận lợi để người khuyết tật thực hiện thủ tục hành chính, tiếp cận dịch vụ công theo quy định. Hướng dẫn, hỗ trợ người khuyết tật hoặc người đại diện hợp pháp thực hiện các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của xã.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tuyên truyền, hướng dẫn người khuyết tật tiếp cận dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số phù hợp.

8. Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã

- Rà soát trẻ em, học sinh khuyết tật đang học tập tại đơn vị; phối hợp với gia đình và cơ quan liên quan xác định nhu cầu hỗ trợ. Tạo điều kiện để trẻ em, học sinh khuyết tật được học tập, hòa nhập phù hợp với khả năng và nhu cầu.

- Phối hợp phát hiện sớm trẻ có dấu hiệu khuyết tật, rối loạn phát triển và thông tin cho gia đình để được tư vấn, hỗ trợ.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội, Trạm Y tế xã trong việc thực hiện các chính sách hỗ trợ trẻ em, học sinh khuyết tật.

9. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội

- Tăng cường tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về trợ giúp người khuyết tật; phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội trong quá trình thực hiện chính sách đối với người khuyết tật trên địa bàn.

- Phối hợp với Ngân hàng Chính sách xã hội, các tổ tiết kiệm và vay vốn rà soát, tuyên truyền, hướng dẫn người khuyết tật, hộ gia đình có người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi để tự tạo việc làm, phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện sinh kế theo quy định; phối hợp theo dõi, vận động sử dụng vốn đúng mục đích, hiệu quả.

- Vận động các tổ chức, cá nhân, đoàn viên, hội viên tham gia hỗ trợ, giúp đỡ người khuyết tật bằng các hình thức phù hợp; quan tâm hỗ trợ phụ nữ khuyết tật, trẻ em khuyết tật, người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn hòa nhập cộng đồng.

- Hội Liên hiệp Phụ nữ xã quan tâm hỗ trợ phụ nữ khuyết tật tiếp cận các hoạt động an sinh xã hội, đào tạo nghề, việc làm, sinh kế; tuyên truyền, nâng cao kỹ năng chăm sóc bản thân hoặc thành viên trong gia đình là người khuyết tật.

- Hội Nông dân xã, Hội Cựu chiến binh xã, Đoàn Thanh niên xã theo chức năng, nhiệm vụ phối hợp hỗ trợ người khuyết tật, hộ gia đình có người khuyết tật tiếp cận các hoạt động học nghề, việc làm, sinh kế, kỹ năng số, văn hóa, thể thao và hòa nhập cộng đồng.

- Đoàn Thanh niên xã phối hợp hỗ trợ thanh niên khuyết tật tiếp cận các hoạt động học nghề, việc làm, kỹ năng số, văn hóa, thể thao và hòa nhập cộng

đồng; tuyên truyền, hướng dẫn thanh niên khuyết tật đủ điều kiện tiếp cận các chương trình, chính sách hỗ trợ việc làm, sinh kế theo quy định.

10. Các thôn trên địa bàn xã

- Rà soát, nắm chắc số lượng, hoàn cảnh, nhu cầu trợ giúp của người khuyết tật trên địa bàn; kịp thời báo cáo UBND xã khi có biến động. Kịp thời thông tin các trường hợp người khuyết tật có hoàn cảnh khó khăn, phát sinh nhu cầu trợ giúp đột xuất hoặc cần hỗ trợ khẩn cấp.

- Vận động các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp và Nhân dân tham gia hỗ trợ người khuyết tật bằng các hình thức phù hợp, đúng quy định.

- Phối hợp tuyên truyền, vận động gia đình thực hiện các chính sách đối với người khuyết tật.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội trong việc rà soát, xác minh, cập nhật thông tin người khuyết tật.

- Phối hợp bảo đảm người khuyết tật được tiếp cận các hoạt động cộng đồng, văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao tại địa phương.

Các phòng, cơ quan, đơn vị và các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động triển khai thực hiện Kế hoạch này bảo đảm thiết thực, hiệu quả, đúng thẩm quyền; tăng cường phối hợp trong quá trình thực hiện. Giao Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; tổng hợp khó khăn, vướng mắc, tham mưu UBND xã xem xét, giải quyết hoặc báo cáo cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã Gia Phúc. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, các thôn căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- TT Đảng ủy; TT HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- UBMTTQ xã và các tổ chức CT-XH xã;
- Các Phòng: Văn hóa - xã hội; Kinh tế;
- Văn phòng HĐND và UBND xã;
- Công an xã;
- Trạm y tế xã;
- Trung tâm phục vụ hành chính công xã;
- Trung tâm dịch vụ sự nghiệp công;
- Các trường học trên địa bàn xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Thế Ngọc

PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI CHƯƠNG TRÌNH TRỢ GIÚP NGƯỜI KHUYẾT TẬT GIAI ĐOẠN 2026-2030 TRÊN

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày tháng 9 năm 2026 của UBND xã Gia Phúc)

STT	Nội dung nhiệm vụ		Cơ quan, đơn vị phối hợp		Thời gian thực hiện
I	Công tác tham mưu, chỉ đạo				
1	Tham mưu UBND xã ban hành, triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình trợ giúp người khuyết tật giai đoạn 2026-2030 trên địa bàn xã.	Phòng VH-XH	Các phòng, cơ quan, đơn vị liên quan	Kế hoạch của UBND xã	Năm 2026
2	Theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, thôn triển khai các nhiệm vụ trợ giúp người khuyết tật theo kế hoạch.	Phòng VH-XH	Các phòng, đơn vị, thôn	Văn bản hướng dẫn; kết quả thực hiện	Hàng năm
3	Lồng ghép nhiệm vụ trợ giúp người khuyết tật trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của xã phù hợp với điều kiện thực tế.	Phòng VH-XH	Phòng Kinh tế, các đơn vị liên quan	Nội dung lồng ghép trong kế hoạch	2026-2030
II	Công tác quản lý, tuyên truyền và thực hiện chính sách				
4	Tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác người khuyết tật; vận động cộng đồng, tổ chức, cá nhân tham gia trợ giúp người khuyết tật bằng hình thức phù hợp.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn	Tài liệu, tin bài, hội nghị hoặc hoạt động tuyên truyền được triển khai.	Hàng năm

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp		Thời gian thực hiện
5	Rà soát, cập nhật, quản lý danh sách người khuyết tật trên địa bàn; thực hiện xác định mức độ khuyết tật, cấp giấy xác nhận khuyết tật theo quy định.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế xã; các thôn; cơ quan, đơn vị liên quan	Danh sách, dữ liệu người khuyết tật được rà soát, cập nhật; hồ sơ xác định mức độ khuyết tật theo quy định.	Hàng năm
6	Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách trợ giúp xã hội đối với người khuyết tật đủ điều kiện; rà soát nhu cầu trợ giúp đột xuất, hỗ trợ khẩn cấp khi phát sinh.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các thôn; cơ quan, đơn vị liên quan	Người khuyết tật đủ điều kiện được giải quyết, chi trả chính sách kịp thời; danh sách nhu cầu trợ giúp đột xuất.	Thường xuyên
III	Trợ giúp y tế và chăm sóc sức khỏe				
7	Hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe ban đầu, bảo hiểm y tế, khám chữa bệnh và phục hồi chức năng dựa vào cộng đồng.	Trạm Y tế xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; các thôn	Người khuyết tật được tư vấn, chăm sóc sức khỏe, phục hồi chức năng; danh sách theo dõi nhu cầu y tế.	Hàng năm
8	Rà soát, tuyên truyền, vận động gia đình đưa trẻ em từ sơ sinh đến 6 tuổi tham gia sàng lọc, phát hiện sớm, can thiệp sớm khuyết tật khi có chương trình, kế hoạch của cấp trên.	Trạm Y tế xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; các trường mầm non; các thôn	Danh sách trẻ em được rà soát, vận động tham gia sàng lọc, phát hiện sớm, can thiệp sớm khi có chương trình.	Hàng năm
9	Rà soát, lập danh sách, giới thiệu trẻ em và người khuyết tật có nhu cầu phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng, cung cấp dụng cụ trợ giúp phù hợp.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế xã; các thôn; cơ quan chuyên môn cấp trên	Danh sách người có nhu cầu được giới thiệu, kết nối phẫu thuật chỉnh hình, phục hồi chức năng, dụng cụ trợ giúp.	Hàng năm

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp		Thời gian thực hiện
IV	Giáo dục, giáo dục nghề nghiệp, việc làm và sinh kế				
10	Rà soát, hỗ trợ trẻ em, học sinh khuyết tật trong độ tuổi mầm non, phổ thông được tiếp cận giáo dục hòa nhập, học tập phù hợp với khả năng và nhu cầu.	Các cơ sở giáo dục trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trạm Y tế xã; các thôn	Trẻ em, học sinh khuyết tật được hỗ trợ tiếp cận giáo dục phù hợp; danh sách theo dõi tại các cơ sở giáo dục.	Hàng năm học
11	Rà soát nhu cầu, tư vấn, giới thiệu người khuyết tật còn khả năng lao động tham gia học nghề, đào tạo nghề, việc làm phù hợp với sức khỏe, khả năng và nhu cầu.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn	Danh sách người khuyết tật có nhu cầu học nghề, việc làm được tư vấn, giới thiệu, kết nối.	Hàng năm
12	Hướng dẫn, hỗ trợ người khuyết tật, hộ gia đình có người khuyết tật có nhu cầu và đủ điều kiện tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi từ Ngân hàng Chính sách xã hội để tự tạo việc làm, phát triển sản xuất, kinh doanh, cải thiện sinh kế.	Các tổ chức chính trị - xã hội nhận ủy thác	Phòng Văn hóa - Xã hội; Phòng Kinh tế; Ngân hàng Chính sách xã hội; các tổ tiết kiệm và vay vốn; các thôn	Người khuyết tật, hộ gia đình có người khuyết tật đủ điều kiện được hướng dẫn tiếp cận nguồn vốn vay ưu đãi.	Hàng năm
V	Tiếp cận công trình công cộng, giao thông và bảo đảm an toàn				
13	Rà soát, đề xuất cải tạo, nâng cấp các công trình công cộng thuộc phạm vi quản lý của xã; lồng ghép yêu cầu tiếp cận đối với người khuyết tật trong đầu tư xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo công trình theo quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.	Phòng Kinh tế	Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị quản lý công trình; các thôn	Danh mục công trình được rà soát; kiến nghị, đề xuất cải tạo, nâng cấp hoặc lồng ghép yêu cầu tiếp cận.	Giai đoạn 2026 - 2030

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp		Thời gian thực hiện
14	Tuyên truyền, hướng dẫn người khuyết tật tham gia giao thông an toàn, tiếp cận chính sách hỗ trợ, ưu đãi khi tham gia giao thông và các dịch vụ trợ giúp khác theo quy định.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế; Công an xã; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn	Hoạt động tuyên truyền, hướng dẫn về giao thông và chính sách hỗ trợ, ưu đãi được triển khai.	Hàng năm
15	Lồng ghép nhu cầu của người khuyết tật trong phương án phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ và các tình huống khẩn cấp.	Phòng Kinh tế	Công an xã; Trạm Y tế xã; Phòng Văn hóa - Xã hội; các thôn	Phương án phòng, chống thiên tai, dịch bệnh, PCCC, cứu nạn, cứu hộ có lồng ghép nhu cầu của người khuyết tật.	Hàng năm
VI	Tiếp cận thông tin, công nghệ và pháp lý				
16	Hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận thông tin, truyền thông, thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và các tiện ích số phù hợp; ưu tiên hỗ trợ trực tiếp đối với người gặp khó khăn khi thực hiện thủ tục.	Trung tâm Phục vụ hành chính công xã	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã; các thôn; Tổ công nghệ số cộng đồng	Người khuyết tật được hỗ trợ tiếp cận thông tin, thủ tục hành chính, dịch vụ công trực tuyến và tiện ích số.	Thường xuyên
17	Hướng dẫn, kết nối người khuyết tật thuộc diện được trợ giúp pháp lý tiếp cận dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí khi có yêu cầu theo quy định.	Công chức Tư pháp - Hộ tịch	Phòng Văn hóa - Xã hội; Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước; các thôn	Người khuyết tật thuộc diện trợ giúp pháp lý được hướng dẫn, kết nối dịch vụ trợ giúp pháp lý miễn phí khi có yêu cầu.	Khi có yêu cầu
VII	Văn hóa, thể thao và hỗ trợ hòa nhập cộng đồng				

STT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp		Thời gian thực hiện
18	Tổ chức, lồng ghép các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giao lưu cộng đồng phù hợp; quan tâm hỗ trợ phụ nữ khuyết tật, trẻ em khuyết tật, thanh niên khuyết tật, người khuyết tật thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có hoàn cảnh khó khăn hòa nhập cộng đồng.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công xã; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; các cơ sở giáo dục; các thôn	Hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, giao lưu cộng đồng được lồng ghép; nhóm người khuyết tật khó khăn được quan tâm hỗ trợ.	Hàng năm
IX	Nâng cao năng lực, quản lý dữ liệu và theo dõi, đánh giá				
16	Cử cán bộ, công chức, người làm công tác trợ giúp người khuyết tật tham gia tập huấn, bồi dưỡng; tuyên truyền, hướng dẫn hộ gia đình kỹ năng chăm sóc người khuyết tật tại cộng đồng; cập nhật dữ liệu, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế xã; Văn phòng HĐND và UBND xã; Ủy ban MTTQ Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; các thôn	Cán bộ, gia đình, người chăm sóc được tập huấn, hướng dẫn; dữ liệu, báo cáo kết quả thực hiện được cập nhật, tổng hợp.	Hàng năm